

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HẢI
TỈNH BẠC LIÊU**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 29/2023/DS-ST
Ngày: 12-4-2023
(V/v Tranh chấp hui)

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HẢI, TỈNH BẠC LIÊU

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Quang Minh Nghiêm.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Lil, bà Đỗ Kim Phụng.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Mộng Nghi là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Sơn, Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hải xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 334/2022/TLST-DS ngày 08 tháng 11 năm 2022 về việc “tranh chấp hui”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2023/QĐXXST-DS ngày 06 tháng 02 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: bà Hình Hồng T, sinh năm 1970.

Địa chỉ: Ấp MĐ, xã LĐĐ A, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

Bị đơn: anh Đoàn Văn V, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Ấp CD, xã LĐĐ A, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Nguyễn Thị Y, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Ấp CD, xã LĐĐ A, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

(Bà T, anh V, chị Y có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 24/10/2022, trong quá trình tố tụng bà Hình Hồng T trình bày:

Bà là chủ hui, anh V là hui viên có tham gia các phần hui, anh V đã hốt hui và còn nợ tiền hui chết, cụ thể sau:

- Hui mở ngày 26/3/2014, hui 3.000.000 đồng/01 chung, 01 tháng khui 01 lần, hui hiện nay đã mãn. Anh V tham gia 01 chung và hốt hui, anh V nợ 6 kỳ hui chết số tiền 18.000.000 đồng;

- Hui mở ngày 20/8/2014, hui 500.000 đồng/01 chung, 01 tháng khui 01 lần, hui hiện nay đã mãn. Anh V tham gia 01 chung và hốt hui, anh V nợ 6 kỳ hui chết số tiền 3.000.000 đồng;

- Hui mở ngày 10/8/2014, hui 2.000.000 đồng/01 chung, 01 tháng khui 01 lần, hui hiện nay đã mãn. Anh V tham gia 01 chung và hốt hui, anh V nợ 7 kỳ hui chết số tiền 14.000.000 đồng;

- Hui mở ngày 12/01/2014, hui 3.000.000 đồng/01 chung, 01 tháng khui 01 lần, hui hiện nay đã mãn. Anh V tham gia 01 chung và hốt hui, anh V nợ 12 kỳ hui chết số tiền 36.000.000 đồng;

Tổng số tiền hui anh V còn nợ là 71.000.000 đồng. Khi cộng sổ theo dõi có sai sót nên xác định anh V nợ 68.000.000 đồng, nay chỉ yêu cầu anh V trả 68.000.000 đồng.

Từ năm 2017 đến nay, anh V có trả được 38.000.000 đồng. Nay yêu cầu anh V và vợ là chị Y có nghĩa vụ trả 30.000.000 đồng còn lại, ngoài ra không còn yêu cầu gì khác.

Anh Đoàn Văn V và chị Nguyễn Thị Y trình bày trong quá trình tố tụng:

Anh và chị Y là hui viên, có tham gia các phần hui do bà T làm chủ và đã hốt hui, còn nợ tiền hui chết, cụ thể từng dây hui mở ngày tháng năm nào anh, chị không nhớ chính xác. Tuy nhiên, khoản tiền hui chết còn lại anh, chị nợ bà T là 30.000.000 đồng.

Nay anh, chị thừa nhận nợ và đồng ý trả 30.000.000 đồng cho bà T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa là đúng theo quy định của pháp luật. Việc chấp hành pháp luật tố tụng của đương sự đúng theo quy định.

Ý kiến về giải quyết vụ án:

Bà Hình Hồng T khởi kiện yêu cầu anh Đoàn Văn V và chị Nguyễn Thị Y trả 30.000.000 đồng, anh V và chị Y thừa nhận còn nợ và đồng ý trả. Do vậy cần chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà T đối với anh V và chị Y là phù hợp.

Án phí đương sự chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu toàn bộ các tài liệu, chứng cứ có lưu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định nội dung vụ án như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: bà Hình Hồng T khởi kiện tranh chấp hui với anh Đoàn Văn V. Anh V có địa chỉ tại ấp Châu Điền, xã Long Điền Đông A, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu. Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đông Hải.

Bà T, anh V, chị Y có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung vụ án:

Bà T khởi kiện yêu cầu anh V, chị Y trả 30.000.000 đồng tiền hui. Anh V, chị Y thừa nhận có giao dịch hui và còn nợ bà T 30.000.000 đồng và đồng ý trả. Căn cứ vào khoản 2 Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử công nhận là sự thật và buộc anh V, chị Y có trách nhiệm trả cho bà T 30.000.000 đồng.

[3] Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch số tiền 1.500.000 đồng anh V và chị Y có nghĩa vụ nộp. Hoàn trả cho bà T 375.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp ngày 08/11/2022 theo biên lai thu tiền số 0009607. Các khoản tiền đương sự nhận và nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hải.

Ý kiến của Kiểm sát viên là phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 92, khoản 1 Điều 228. Điều 471 của Bộ luật dân sự; Nghị định số 144/2006/NĐ-CP ngày 27/11/2006 của Chính phủ về hộ, hui, biên, phường.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1/. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Hình Hồng T đối với anh Đoàn Văn V.

Buộc anh Đoàn Văn V và chị Nguyễn Thị Y có nghĩa vụ trả cho bà Hình Hồng T 30.000.000 đồng tiền hui.

2/. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch số tiền 1.500.000 đồng buộc anh Đoàn Văn V và chị Nguyễn Thị Y có nghĩa vụ nộp. Hoàn trả cho bà Hình Hồng T 375.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp ngày 08/11/2022 theo biên lai thu tiền số 0009607. Các khoản tiền đương sự nhận và nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hải.

3/. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ Luật dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BL;
- VKSND huyện Đông Hải;
- THA huyện Đông Hải;
- Các đương sự;
- Lưu HS vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Quang Minh Nghiêm